PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 5

Số thập phân. So sánh số thập phân. Viết số đo · sách Kết nối tri thức

Tuần 5

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Điền dấu >, <, =

78,96 ☐ 78,959 64,610 ☐ 64,61 39,58 ☐ 39,57 34,829 ☐ 34,83

8,152 ☐ 8,1519 36,24 ☐ 36,239 9,091 ☐ 9,09 5,721 ☐ 5,7209

Bài 2: Viết số đo dưới dạng số thập phân

19 m 73 cm = ☐ m 7,2 yến = ☐ kg 18 tấn 887 kg = ☐ tấn

2,181 tấn = ☐ kg 740 kg = ☐ tấn 16 km 414 m = ☐ km

Bài 3: Viết số thập phân

Năm đơn vị, bảy phần mười: ☐ Mười hai đơn vị, ba phần trăm: ☐

Không đơn vị, tám phần nghìn: ☐ Hai mươi đơn vị, mười lăm phần trăm: ☐

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Số lớn nhất trong các số 4,752; 4,521; 4,312; 4,888 là:

(A) 4,312 (B) 4,752 (C) 4,521 (D) 4,888

Bài 5: Giải bài toán

1. Bạn Hà cao 1,45 m, bạn Minh cao 1,5 m, bạn Nam cao 1,38 m. Bạn nào cao nhất? Bạn nào thấp nhất?

2. Một con lợn cân nặng 85 kg, một con chó cân nặng 12 kg. Viết số đo cân nặng mỗi con dưới dạng số đo có đơn vị là tạ.

Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 5

Bài 1: Điền dấu >, <, =

78,96 > 78,959 64,610 = 64,61 39,58 > 39,57 34,829 < 34,83 8,152 > 8,1519

36,24 > 36,239 9,091 > 9,09 5,721 > 5,7209

Bài 2: Viết số đo dưới dạng số thập phân

19 m 73 cm = 19,73 m 7,2 yến = 72 kg 18 tấn 887 kg = 18,887 tấn 2,181 tấn = 2 181 kg

740 kg = 0,74 tấn 16 km 414 m = 16,414 km

Bài 3: Viết số thập phân

Năm đơn vị, bảy phần mười: 5,7 Mười hai đơn vị, ba phần trăm: 12,03

Không đơn vị, tám phần nghìn: 0,008 Hai mươi đơn vị, mười lăm phần trăm: 20,15

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. D (4,888)

Bài 5: Giải bài toán

1. So sánh: 1,38 < 1,45 < 1,5. Vậy bạn Minh cao nhất, bạn Nam thấp nhất. Đáp số: Minh cao nhất; Nam thấp nhất.

2. Vì 1 tạ = 100 kg nên: 85 kg = 0,85 tạ; 12 kg = 0,12 tạ. Đáp số: Lợn 0,85 tạ; chó 0,12 tạ.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án